SAO Y; HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH; 16/09/2026; 11:04:49; +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2026/NQ-HĐND	*Ninh Bình, ngày 10 tháng 9 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Quy định về Bảng giá các loại đất lần đầu áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 58/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15, số 95/2025/QH15, số 146/2025/QH15 và số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giá đất được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP và Nghị định số 49/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 352/TTr-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2026 dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Quy định về Bảng giá các loại đất lần đầu áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Quy định về Bảng giá các loại đất lần đầu áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh

Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Sửa đổi quy định về Bảng giá các loại đất lần đầu áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình như sau:

1. Sửa đổi một số nội dung tại Phụ lục I: Bảng giá đất ở tại đô thị kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: *Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Nghị quyết.*

2. Sửa đổi một số nội dung tại Phụ lục II: Bảng giá đất ở tại nông thôn kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: *Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết.*

3. Sửa đổi một số nội dung tại Phụ lục III: Bảng giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp, đất thương mại, dịch vụ tại đô thị kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: *Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Nghị quyết.*

4. Sửa đổi một số nội dung tại Phụ lục IV: Bảng giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp, đất thương mại, dịch vụ tại nông thôn kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: *Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Nghị quyết.*

Điều 2. Bổ sung Quy định về Bảng giá các loại đất lần đầu áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình như sau:

1. Bổ sung một số nội dung tại Phụ lục I: Bảng giá đất ở tại đô thị kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: *Chi tiết tại Phụ lục V kèm theo Nghị quyết.*

2. Bổ sung một số nội dung tại Phụ lục II: Bảng giá đất ở tại nông thôn kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: *Chi tiết tại Phụ lục VI kèm theo Nghị quyết.*

3. Bổ sung một số nội dung tại Phụ lục III: Bảng giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp, đất thương mại, dịch vụ tại đô thị kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: *Chi tiết tại Phụ lục VII kèm theo Nghị quyết.*

4. Bổ sung một số nội dung tại Phụ lục IV: Bảng giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp, đất thương mại, dịch vụ tại nông thôn kèm theo Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình: *Chi tiết tại Phụ lục VIII kèm theo Nghị quyết.*

5. Bổ sung khoản 16 Điều 6 như sau:

"16. Trường hợp vị trí tuyến đường, đoạn đường, phố thuộc dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư hỗn hợp chưa có trong Bảng giá đất thì căn cứ vào bề rộng mặt cắt ngang của tuyến đường *(Chi tiết tại Phụ lục IX kèm theo Nghị quyết)* và các yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất *(nếu có)* để áp dụng, trừ trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc xác định giá đất cụ thể theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ."

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 9 năm 2026.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Hội đồng nhân dân tỉnh về tính chính xác của thông tin, số liệu trong các Phụ lục kèm theo Nghị quyết, về phương pháp định giá đất và việc xác định giá đất cụ thể đối với vị trí tuyến đường, đoạn đường, phố thuộc dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư hỗn hợp chưa có trong Bảng giá đất; Thường xuyên rà soát, đánh giá các thông tin, dữ liệu về giá đất; các bất cập, vướng mắc trong quá trình áp dụng bảng giá đất *(nếu có)* kịp thời trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XVI, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 10 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 4;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Quốc Chỉnh